|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH GIA LAI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 14 /2020/QĐ-UBND | *Gia Lai, ngày 31 tháng 3 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do
Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành**

Bãi bỏ 35 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành, bao gồm:

1. Quyết định số 1142/QĐ-UB ngày 06 tháng 10 năm 1997 về việc phê duyệt giá in Báo Gia Lai.

2. Chỉ thị số 07/1999/CT-UB ngày 04 tháng 5 năm 1999 về một số biện pháp cấp bách nhằm ngăn chặn tình trạng khai thác, chế biến, vận chuyển, mua bán, sử dụng gỗ - lâm sản trái phép; chặt cây rừng làm trụ tiêu, phá rừng, lấn chiếm đất rừng để trồng cà phê.

3. Quyết định số 46/1999/QĐ-UB ngày 16 tháng 6 năm 1999 về việc triển khai thực hiện Chương trình Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh.

4. Quyết định số 49/1999/QĐ-UB ngày 25 tháng 6 năm 1999 về việc ban hành quy trình kỹ thuật tạm thời làm giàu rừng.

5. Chỉ thị số 14/2002/CT-UB ngày 16 tháng 8 năm 2002 về việc tăng cường công tác quản lý trong chế biến, kinh doanh gỗ.

6. Chỉ thị số 17/2002/CT-UB ngày 10 tháng 9 năm 2002 về việc tăng cường kiểm tra, xử lý thuốc lá điếu ngoại nhập lậu lưu thông trên thị trường.

7. Quyết định số 96/2002/QĐ-UB ngày 03 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành quy định việc giải quyết đất sản xuất và đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

8. Quyết định số 33/2003/QĐ-UB ngày 02 tháng 4 năm 2003 về việc ban hành Phương án bán trả chậm nhà, vật liệu làm nhà ở cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ dân thuộc diện chính sách.

9. Quyết định số 65/2003/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 2003 ban hành quy chế tạm thời trong việc hợp đồng lao động làm công tác bảo vệ rừng ở các xã.

10. Quyết định số 69/2003/QĐ-UB ngày 30 tháng 6 năm 2003 về việc phê duyệt “Quy định về tổ chức và thực hiện Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo”.

11. Quyết định số 88/2003/QĐ-UB ngày 14 tháng 8 năm 2003 về việc bù giá cho việc tiêu thụ gỗ xẻ XDCB trên địa bàn tỉnh.

12. Quyết định số 90/2003/QĐ-UB ngày 15 tháng 8 năm 2003 về việc quy định giá tính thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với cây lấy gỗ, cây lâu năm thu hoạch một lần.

13. Quyết định số 100/2003/QĐ-UB ngày 29 tháng 8 năm 2003 về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý điện nông thôn tỉnh Gia Lai.

14. Quyết định số 106/2003/QĐ-UB ngày 01 tháng 10 năm 2003 ban hành Quy định tạm thời về giao khoán rừng có hưởng lợi theo Quyết định 178/2001/QĐ-TTg.

15. Quyết định số 120/2003/QĐ-UB ngày 16 tháng 12 năm 2003 về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về tổ chức và thực hiện Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo.

16. Chỉ thị số 07/2004/CT-UB ngày 27 tháng 4 năm 2004 về việc tăng cường các biện pháp phòng cháy chữa cháy.

17. Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 11 tháng 5 năm 2004 về quy định mức hỗ trợ và thanh toán cước vận chuyển gỗ tròn nhập khẩu vận chuyển về tỉnh để chế biến hàng xuất khẩu.

18. Quyết định số 61/2004/QĐ-UB ngày 19 tháng 5 năm 2004 về việc ban hành thiết kế mẫu nhà học Mầm non 1 lớp, 2 lớp áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

19. Chỉ thị số 14/2004/CT-UB ngày 14 tháng 10 năm 2004 về việc xây dựng kế hoạch và biện pháp phòng tránh lũ quét.

20. Quyết định số 147/2004/QĐ-UB ngày 21 tháng 12 năm 2004 về việc ban hành Quy trình kỹ thuật tạm thời nuôi dưỡng rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh và nửa rụng lá kinh doanh gỗ lớn.

21. Chỉ thị số 02/2005/CT-UB ngày 17 tháng 01 năm 2005 về việc xuất, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

22. Quyết định số 24/2005/QĐ-UB ngày 01 tháng 02 năm 2005 về việc quy định mức trợ cước vận chuyển, giá mua hàng nông sản bắp hạt, mì lát tại các xã vùng 3, các làng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

23. Quyết định số 57/2005/QĐ-UB ngày 26 tháng 4 năm 2005 về việc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ và biên chế làm công tác phát hành phim và chiếu bóng từ Công ty Văn hóa du lịch sang cho Trung tâm Văn hóa thông tin tỉnh.

24. Quyết định số 74/2005/QĐ-UB ngày 17 tháng 6 năm 2005 về việc ban hành Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

25. Chỉ thị số 09/2006/CT-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2006 về việc tăng cường quản lý tần số vô tuyến điện, viễn thông và Internet trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

26. Quyết định số 70/2006/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2006 về việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.

27. Chỉ thị số 16/2006/CT-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2006 về việc tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng nông sản, lâm sản, vật tư nông nghiệp và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

28. Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2008 về việc ban hành hệ thống chỉ tiêu và kế hoạch triển khai Chỉ thị số 26/2007/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc theo dõi, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững.

29. Chỉ thị số 14/2009/CT-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2009 về việc tăng cường công tác quản lý động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh.

30. Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2010 về việc quy định mức chi cho tủ sách pháp luật cấp xã trên địa bàn tỉnh.

31. Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2012 ban hành Quy định về điều kiện, đăng ký, quản lý trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

32. Chỉ thị số 06/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2013 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

33. Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2015 về việc ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Gia Lai.

34. Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2016 ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Gia Lai quản lý.

35. Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017 ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới và tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 4 năm 2020.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Quyết định này trên Công báo tỉnh Gia Lai.

 2. Sở Tư pháp đăng tải Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật; tổng hợp các văn bản quy định tại Điều 1 Quyết định này vào Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố theo quy định pháp luật.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

**(đã ký)**

**Võ Ngọc Thành**